TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số:161/2018/HNGĐ-ST Ngày: 13-4-2018 V/v tranh chấp "Ly hôn"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Đặng Phước Lung**
Ông **Trần Văn Sượn**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-ST ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Hoàng P,** sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện CG, tỉnh TG.

- *Bị đơn:* **Lê Thị Ngọc L,** sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện CG, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng P trình bày: Anh và chị Lê Thị Ngọc L tự nguyện chung sống vợ chồng năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CG vào ngày 14-02-2013. Hai người sống hạnh phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng hay cãi nhau. Hai người ly thân từ tháng 12-2016 cho đến nay.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng đã cố gắng khắc phục nhưng không thành nên yêu cầu được ly hôn với chị L.

Về con chung: Không có; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27-3-2018 bị đơn chị Lê Thị Ngọc L trình bày: Do mai mối chị và anh P kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CG vào ngày 14-02-2013. Sau khi kết hôn hai người sống với gia đình anh P tại ấp L, xã Đ, huyện CG. Quá trình sống chung hai người phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, sống không hạnh phúc, do anh P không quan tâm đến chị. Hai người ly thân từ tháng 12-2016 đến nay. Nay chị đồng ý ly hôn với anh P, về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Hoàng P và chị Lê Thị Ngọc L tranh chấp về việc ly hôn; bị đơn hiện cư trú tại ấp Điền Lợi, xã Đ, huyện CG, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Anh Nguyễn Hoàng P và chị Lê Thị Ngọc L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh P, chị L.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa anh Nguyễn Hoàng P và chị Lê Thị Ngọc L là hôn nhân hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Chợ Gạo cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn được một thời gian thì anh P và chị L phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai người đã sống ly thân từ tháng 12-2016 đến nay. Tại bản tự khai chị L đồng ý ly hôn với anh P vì tình cảm vợ chồng không còn, do anh P không quan tâm đến chị. Xét anh P và chị L đã sống ly thân từ tháng 12-2016 đến nay, do đó tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của anh P là có căn cứ. Chị L đồng ý ly hôn với anh P theo yêu cầu khởi kiện, do đó cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh P và chị L.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh P, chị L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh P phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Hoàng P.

Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng P và chị Lê Thị Ngọc L.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Anh P đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 36262 ngày 02-02-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, xem như đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh P, chị L có quyền kháng cáo tròn hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Long Bình Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Phương